

Số: 470/CBTT-HWS

Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 6 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN**

V/v Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty: Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế (HueWACO)
2. Trụ sở chính: 103 Bùi Thị Xuân, Phường Phường Đức, Thành phố Huế
3. Điện thoại: 0234.3815555 Fax: 0234.3826580
4. Mã chứng khoán: HWS

5. Người thực hiện công bố thông tin:

- Họ và tên: Bà Trương Nữ Như Ngọc – Người quản trị Công ty.

- Địa chỉ: 102 Điện Biên Phủ, phường Trường An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

6. Loại thông tin công bố:

24h     72h     Yêu cầu     Bất thường     Định kỳ

7. Nội dung thông tin công bố:

- Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế (Đính kèm tài liệu).

8. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế vào cùng ngày 17/06/2022 tại địa chỉ [www.huewaco.com.vn](http://www.huewaco.com.vn).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ  
THÔNG TIN**



**Trương Nữ Như Ngọc**

Số: 463/NQ-HWS

Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 06 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022**  
**Về việc thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THỪA THIÊN HUẾ**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật chứng khoán;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 28/06/2021;*

*Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế số 462/BB-HWS ngày 17 tháng 06 năm 2022;*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua các nội dung sau:

- 1.1. Kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch năm 2022 (theo Tờ trình số 447/TT-HWS ngày 15 tháng 06 năm 2022).
- 1.2. Kết quả công tác tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2021, kế hoạch tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2022; (theo Tờ trình số 448/TTr-HWS ngày 15 tháng 06 năm 2022).
- 1.3. Chế độ tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, BKS, thư ký công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022 (theo Tờ trình số 449/TTr-HWS ngày 15 tháng 06 năm 2022).
- 1.4. Công tác quản trị năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022 của HĐQT (theo Báo cáo số 450/BC-HWS ngày 15 tháng 06 năm 2022).
- 1.5. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021, kế hoạch 2022 (theo Báo cáo số 458/BC-HWS ngày 15 tháng 06 năm 2022).
- 1.6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 (theo Tờ trình số 459/TTr-HWS ngày 15 tháng 06 năm 2022).
- 1.7. Sửa đổi bổ sung: Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt



động của Ban kiểm soát; (theo Tờ trình số 451/TT-HWS ngày 15 tháng 06 năm 2022).

1.8. Các tồn tại chuyển tiếp năm 2021 (theo Báo cáo số 426/BC-HWS ngày 07/06/2022).

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Trưởng phòng ban, xí nghiệp, bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận: *Đoan*

- Như điều 3;
- UBCKNN, VSD;
- BKS HueWACO;
- Website HueWACO;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**CHỦ TỊCH HĐQT  
Lê Quang Minh**



Số: 447/TTr-HWS

Huế, ngày 15 tháng 06 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

**Về kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và  
định hướng kế hoạch năm 2022**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2022 thảo luận và thông qua một số nội dung như sau:

**1. Kết quả SXKD và các hoạt động trọng tâm trong năm 2021**

**1.1. Các chỉ tiêu SXKD chính trong năm 2021**

- Sản lượng nước thương phẩm: 56,13 tr.m<sup>3</sup> (↑1,74 tr.m<sup>3</sup>, ↑3,19%);
- Tổng doanh thu: 599,13 tỷ.đ (↑25,44 tỷ.đ, ↑4,43%), trong đó:
  - + Doanh thu nước sạch: 545,03 tỷ (↑25,25 tỷ.đ, ↑4,86%);
  - + Doanh thu khác: 54,09 tỷ.đ (↑0,18 tỷ.đ, ↑0,33%);
- Lợi nhuận sau thuế: 101,3 tỷ.đ (↑5,77 tỷ.đ, ↑6,04%);
- Nộp ngân sách: 149,38 tỷ đồng;
- Phát triển khách hàng mới: 9.608 KH (↑1.452 KH, ↑17,80%);
- Thu nhập bình quân người lao động: 14,7 tr.đ (↑0,7 tr.đ, ↑4,9%).

**1.2. Các hoạt động trọng tâm**

- Thực hiện Dự án nhà máy xử lý nước sạch (NMN) Vạn Niên công suất 120.000 m<sup>3</sup>/ngđ: giai đoạn 1 công suất 60.000m<sup>3</sup>/ngđ thực hiện đạt 90% hạng mục các công trình trạm bơm, bể lắng, bể lọc...
- Thực hiện 12 Dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2017-2020, trong năm thi công 76,0km D40-225 (đạt lũy kế 227,8km /241,7km ~94,3%); lắp đặt nước và tăng áp lực nước 46 xã. Trong đó thực hiện Dự án NMN Thượng Long công suất 2.000m<sup>3</sup>/ngày đêm và mạng lưới cấp nước sạch D50-D225 các xã Thượng Long, Thượng Quảng, Hương Xuân.
- Nâng cấp bể lắng thông minh NMN Lộc An từ 8.000 lên 16.000 m<sup>3</sup>/ngđ và thi công tuyến D400-500 chống mặn; Cải tạo nâng công suất bể lắng thông minh NMN Tà rê từ 2.000 lên 4.000 m<sup>3</sup>/ngđ.
- Triển khai các công trình: đập dâng và tuyến nước thô, nước sạch khu xử lý Khe Me; cải tạo 5 bể lọc NMN Chân Mây; Cải tạo trạm bơm cấp I và cấp II NMN Tứ Hạ & NMN Phong Thu.
- Đưa vào hoạt động tuyến truyền tải D800, D600 dọc đường Đào Tấn mở rộng
- Đặt Huy Trứ và tuyến D1000 đường Điện Biên Phủ; Thi công tuyến ống thứ hai D225 băng phá Tam Giang (dài 3,7 km) từ Quảng Lợi qua Quảng Ngạn;



- Chú trọng công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực, năm 2021 đã tổ chức gần 53 lớp với gần 1.800 lượt đào tạo, tổng chi phí đào tạo gần 1 tỷ đồng nhờ đẩy mạnh các khóa đào tạo (gấp 6 lần so với 2020).

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa, quản lý tài sản. Năm 2021, tổ chức hội thảo “Số hóa, hướng đến chuyển đổi số toàn diện” và HueWACO là đơn vị đầu tiên trong ngành nước áp dụng hợp đồng điện tử Econtract.

- Trong năm 2021, mặc dù việc kinh doanh sản phẩm nước uống đóng chai gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, nhưng công ty vẫn triển khai nhiều giải pháp mở rộng thị trường, quảng bá thương hiệu, duy trì doanh thu từ nước uống đóng chai đạt 15,223 tỷ.

- Trong năm 2021, Công ty tích cực tham gia ủng hộ các hoạt động phòng chống Covid-19 và từ thiện xã hội với tổng số tiền trên 2,0 tỷ đồng cho các hoạt động ý nghĩa, thiết thực. Nhất là ủng hộ hơn 1,5 tỷ đồng cho các tuyến đầu chống dịch và người dân bị ảnh hưởng do dịch Covid-19; miễn giảm tiền nước 1,091 tỷ cho các đối tượng ảnh hưởng do Covid-19. Do đó HueWACO vinh dự được Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen vì có nhiều đóng góp, ủng hộ trong phòng, chống dịch Covid-19.

## **2. Định hướng kế hoạch SXKD năm 2022**

### **2.1. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chính năm 2022**

- Sản lượng nước thương phẩm: 57,6 tr.m<sup>3</sup> (↑1,47 tr.m<sup>3</sup>, ↑2,63%);
- Tổng doanh thu: 599,285 tỷ.đ (↑0,165 tỷ.đ, ↑0,03%);
  - + Doanh thu nước sạch: 562,73 tỷ (↑17,70 tỷ.đ, ↑3,25%);
  - + Doanh thu khác: 36,56 tỷ.đ (↓17,54 tỷ.đ, ↓32,42%);
- Lợi nhuận sau thuế: 102,0 tỷ.đ (↑0,7 tỷ.đ, ↑0,7%);
- Nộp ngân sách: 122,632 tỷ đồng ;

### **2.2. Định hướng và các mục tiêu chủ yếu năm 2022**

#### **\* Định hướng phát triển với 3 mục tiêu đột phá:**

- Đột phá về cơ cấu tổ chức, nhân sự: nguồn nhân lực là chìa khóa vàng của thành công gắn với phát huy quyền làm chủ của tập thể CBCNV.
- Đột phá về quản trị điều hành: quản trị hiệu quả hoạt động, quản trị rủi ro; rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy trình, định mức kinh tế kỹ thuật.
- Đột phá về cơ sở vật chất, nhà máy, thiết bị ngày càng hiện đại, vận hành trên nền tảng công nghệ số.

#### **\* Triển khai 5 giải pháp trọng tâm:**

- Tái cơ cấu, quy hoạch nhân sự, đẩy mạnh đào tạo.
- Nâng cao chất lượng nước, cấp nước an toàn, an ninh nước, xây dựng Trung tâm điều hành và Trung tâm kinh doanh DVKH trên nền tảng số, dịch vụ hoàn hảo.
- Tạo sự đột phá về doanh thu dựa trên tiềm năng thế mạnh sẵn có, tiết giảm chi phí, kinh doanh ngày càng hiệu quả.

- Triển khai các dự án đầu tư theo kế hoạch, đảm bảo hiệu quả cao nhất.
- Đảm bảo hài hòa lợi ích cổ đông, người lao động và cộng đồng để phát triển bền vững.

**\* Kế hoạch trọng tâm năm 2022:**

- Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022, cụ thể, phấn đấu sản lượng nước thương phẩm đạt 57,6 triệu m<sup>3</sup>, tăng 2,62%; hoàn thành đưa vào vận hành Dự án NMN Vạn Niên giai đoạn 1 công suất 60.000m<sup>3</sup>/ngày đêm; dự án NM Thượng Long công suất 2.000m<sup>3</sup>/ngày đêm; đầu tư trạm TCĐA Châu Sơn 10.000m<sup>3</sup>; đầu tư xây dựng nhà máy Lộc Thủy 11.000m<sup>3</sup>/ngày đêm, lấy nước từ hồ Thủy Yên; khai trương Trung tâm Kinh doanh DVKH và đầu tư Trung tâm vận hành tự động. Đặc biệt, phấn đấu thu nhập người lao động tăng 6% so với năm 2021.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp phân cấp, phân quyền đồng bộ; áp dụng Kaizen – 5S, PDCA, KPI để nâng cao hiệu quả công tác quản lý; đẩy mạnh các giải pháp nâng cao năng suất lao động; tăng cường công tác khoán, quản trị chi phí và trả lương theo hiệu quả công việc; Đẩy mạnh hoạt động chuyển giao khoa học công nghệ và mở rộng kinh doanh các lĩnh vực Công ty có lợi thế.

- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả. Linh hoạt điều chỉnh chiến lược kinh doanh của Công ty phù hợp với tình hình thực tế. Cải tiến hệ thống quản trị theo hướng tiên tiến để đáp ứng việc quản trị Công ty theo định hướng phát triển. Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty. Chỉ đạo đẩy mạnh và đổi mới công tác đào tạo, tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm và chính sách lương thưởng.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2022 thảo luận và thông qua các nội dung nêu trên.

Nơi nhận: *ĐVM*

- Như trên;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Quang Minh**

Số: 448/BC-HWS

Thành phố Huế, ngày 15 tháng 06 năm 2022

**BÁO CÁO TÓM TẮT BCTC, PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021,  
KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2022**

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán. Tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Công ty như sau:

**I. Một số chỉ tiêu chính năm 2021:**

**1. Một số chỉ tiêu, kết quả đạt được năm 2021:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Đạt so với kế hoạch
1	Sản lượng nước ghi thu	Tr.m3	54,39	55,80	56,13	100,58%
2	Tổng doanh thu + thu nhập khác	Tỷ đồng	573,69	564,14	599,13	106,20%
	- Doanh thu nước sạch	"	519,78	539,57	545,03	101,01%
	- Doanh thu khác	"	53,91	24,57	54,09	220,12%
3	Lợi nhuận trước thuế	"	119,47	119,03	126,65	106,40%
4	Lợi nhuận sau thuế	"	95,53	95,22	101,30	106,38%
5	Lợi nhuận để trả cổ tức	"	76,46	76,02	74,28	97,70%
6	Tỷ lệ trả cổ tức	"	8,75%	8,70%	8,50%	97,70%
7	Vốn điều lệ	"	876,00	876,00	876,00	100,00%
8	Nộp ngân sách	"	152,36	157,50	149,38	94,84%

Sản lượng nước thương phẩm năm 2021 đạt 56,13 triệu m<sup>3</sup>, tăng 1,73 triệu m<sup>3</sup> (▲3,18%) so 2020. Tổng doanh thu và thu nhập khác năm 2021 đạt 599,13 tỷ đồng, tăng 4,43% (▲25,44 tỷ đồng) so với năm 2020; trong đó Doanh thu nước sạch đạt 545,03 tỷ, tăng 25,25 tỷ (▲4,86%). Lợi nhuận sau thuế đạt 101,29 tỷ, tăng 5,76 tỷ (▲6,03%).

**2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, phân phối lợi nhuận 2021:**

Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2020	Năm 2021	(+;-)	(%)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr.đ	556.633,48	586.443,22	29.809,74	5,36
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	Tr.đ	-	-	-	-

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2020	Năm 2021	(+;-)	(%)
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	"	556.633,48	586.443,22	29.809,74	5,36
4	Giá vốn hàng bán	"	380.683,65	407.515,26	26.831,61	7,05
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	"	175.949,83	178.927,96	2.978,13	1,69
6	Doanh thu hoạt động tài chính	"	16.961,71	11.760,23	(5.201,48)	(30,67)
7	Chi phí tài chính	"	18.652,93	8.682,99	(9.969,94)	(53,45)
8	Chi phí bán hàng	"	25.600,76	27.932,97	2.332,20	9,11
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	"	29.254,85	28.216,80	(1.038,04)	(3,55)
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	"	119.403,00	125.855,43	6.452,43	5,40
11	Lợi nhuận khác	"	62,32	790,53	728,21	1.168,5
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	"	119.465,32	126.645,96	7.180,64	6,01
13	Chi phí thuế TNDN hiện hành	"	23.932,15	25.350,88	1.418,73	5,93
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	"	95.533,17	101.295,08	5.761,91	6,03
15	Trích quỹ đầu tư phát triển	"	6.971,88	15.403,80	8432,01	120,94
16	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	"	11.107,24	11.146,66	39,42	0,35
17	Quỹ thưởng của người quản lý công ty	"	648,65	624,57	-24,08	-3,71
18	Trả cổ tức cho cổ đông	"	76.650,00	74.275,55	-2374,45	-3,10
19	Tỷ lệ trả cổ tức	%	8,75%	8,50%	-0,25%	
20	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	1.091	1.156	66	6,03

Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh về sản lượng nước, về doanh thu, về lợi nhuận năm 2021 của Công ty đều vượt kế hoạch đặt ra. Tỷ lệ trả cổ tức năm 2021 là: 8,5%, Công ty trích quỹ đầu tư phát triển năm 2021 là 15,40 tỷ nhằm tích lũy nguồn đầu tư các dự án cấp nước mới với mục tiêu giảm chi phí lãi vay cho các năm sau. Bên cạnh mục tiêu lợi nhuận, Công ty vẫn luôn nỗ lực để tăng tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch trên 94%.

### 3. Các chỉ số tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
*	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
1	Hệ số thanh toán tổng quát	lần	1,29	1,06	Tốt
2	Hệ số thanh toán hiện hành	lần	1,06	0,74	



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
3	Hệ số thanh toán tiền mặt	lần	0,5	0,18	
*	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
1	Hệ số Nợ phải trả/ Tổng tài sản	%	50,11	48,64	
2	Hệ số Nợ phải trả/ Vốn CSH	%	100,43	94,69	
*	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
1	Vòng quay hàng tồn kho	vòng	7,26	8,44	
2	Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	vòng	0,39	0,44	
*	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
1	Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	17,16	17,27	Tốt
2	Lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH (ROE)	%	10,91	11,56	Tốt
3	Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	%	5,08	5,25	Tốt

\* Khả năng thanh toán: Hệ số thanh toán tổng quát năm 2021: 1,06 lần >1 cho thấy Công ty luôn có khả năng chi trả các khoản nợ ngắn hạn.

\* Chỉ tiêu về cơ cấu vốn: So với các công ty trong cùng ngành thì HueWACO vẫn luôn đảm bảo duy trì cơ cấu tỷ lệ Nợ/ tổng tài sản hợp lý. Công ty có hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu tương đối cân bằng, khi hệ số nợ trên vốn của doanh nghiệp ở mức 100,43% năm 2020 và giảm nhẹ xuống còn 94,69% năm 2021. Trong năm 2021, công ty làm ăn kinh doanh có lãi nên việc giảm sử dụng vốn nợ sẽ giúp tận dụng được lợi thế về đòn bẩy tài chính

\* Chỉ tiêu năng lực hoạt động: Vòng quay hàng tồn kho năm 2021 có sự tăng nhẹ từ 7,26 vòng năm 2020 lên 8,44 vòng. Hệ số này thể hiện khả năng quản trị hàng tồn kho trong hoạt động SXKD của Công ty đạt hiệu quả hơn.

\* Chỉ tiêu về khả năng sinh lời: Tuy do tình hình kinh tế gặp khó khăn chung do dịch bệnh nhưng công ty đã có kết quả kinh doanh tốt trong năm 2021. Cụ thể, các chỉ số về khả năng sinh lời của Công ty đều tăng. Chỉ số ROE và ROA năm 2021 lần lượt đạt 11,56% và 5,25%, tăng 0,65% và 0,17% so với năm 2020, phản ánh hiệu quả SXKD ngày càng tốt của Công ty.

## II. Kế hoạch tài chính năm 2022:

### 1. Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2022

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	KH 2022	(+;-)	(%)
1	Sản lượng nước ghi thu	Tr.m3	56,13	57,60	1,47	2,63%
2	Tổng doanh thu + thu nhập khác	Tỷ đồng	599,13	599,29	0,16	0,03%
	- Doanh thu nước sạch	"	545,03	562,73	17,70	3,25%

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	KH 2022	(+;-)	(%)
	- Doanh thu khác	"	54,09	36,56	-17,54	- 32,42 %
3	Lợi nhuận trước thuế	"	126,65	127,50	0,85	0,67%
4	Lợi nhuận sau thuế	"	101,30	102,00	0,70	0,70%
5	Lợi nhuận để trả cổ tức	"	74,28	74,28	0,00	0,00%
6	Tỷ lệ trả cổ tức	%	8,5%	8,5%	0,0%	
7	Vốn điều lệ	"	876,00	876,00	0,00	0,00%
8	Nộp ngân sách	"	149,38	122,63	26,75	17,91 %

Doanh thu năm 2022: 599,29 tỷ, tăng 0,16 tỷ (0,03%); trong đó doanh thu nước sạch: 562,73 tỷ, tăng 17,70 tỷ (3,25%). Tỷ lệ trả cổ tức dự kiến 8,5%/năm.

Với sự nỗ lực không ngừng, liên tục đổi mới và sáng tạo, đặc biệt là của Chủ tịch HĐQT Công ty như đột phá về cơ cấu tổ chức, nhân sự xem nguồn nhân lực là chìa khóa vàng của thành công gắn với phát huy quyền làm chủ của tập thể. Đột phá về quản trị điều hành: quản trị hiệu quả hoạt động, quản trị rủi ro; rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy trình, định mức kinh tế kỹ thuật, các giải pháp công nghệ hiện đại, đổi mới liên tục. Đột phá về cơ sở vật chất, nhà máy, thiết bị: ngày càng hiện đại, vận hành trên nền tảng công nghệ số. HueWACO sẽ tiếp tục đảm bảo thực hiện tốt cả nhiệm vụ về chính trị và hiệu quả SXKD năm 2022, đảm bảo hài hòa lợi ích: Nhà nước - Cổ đông và người lao động.

Trên đây là báo cáo tóm tắt BCTC năm 2021 và kế hoạch 2022 của Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận: *Ampl*

- ĐHĐCĐ thường niên 2022;
- HĐQT, Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, NQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Quang Minh**

Thừa Thiên Huế, ngày 15 tháng 06 năm 2022

## **TỜ TRÌNH**

### **Chế độ tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát, Người quản trị và Thư ký Công ty**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 27/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ kết quả thẩm định phê duyệt tiền lương, thù lao thực hiện năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế tại văn bản số 4128/UBND-TH ngày 27 tháng 04 năm 2022;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế;

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua chi phí thực hiện năm 2021 và kế hoạch năm 2022 về tiền lương, thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Thư ký Công ty, như sau:

#### **I. Báo cáo tình hình tiền lương, thù lao năm 2021 của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty**

##### **1. Số người quản lý Công ty:**

- 1.1. Số người quản lý chuyên trách: **7,083** người  
1.2. Số người quản lý không chuyên trách: **3,000** người

##### **2. Tiền lương, thù lao năm 2021 của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty**

###### **2.1. Tiền lương:**

- Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Tiền lương của HĐQT, TBKS là: **4.996.547.000** đồng

###### **2.2. Thù lao:**

- Thành viên Hội đồng QT (không chuyên trách): 5 triệu đồng/người/tháng  
- Thành viên Ban kiểm soát (không chuyên trách): 4 triệu đồng/người/tháng

- Thư ký Công ty: 3 triệu đồng/người/tháng

## II. Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2022 của HĐQT, Ban điều hành, Ban Kiểm soát, Người quản trị và Thư ký Công ty

### 2.1 Số thành viên HĐQT, BKS chuyên trách:

- Thành viên HĐQT chuyên trách : 02 người
- Thành viên Ban điều hành : 04 người
- Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách : 01 người

### 2.2 Thành viên không chuyên trách

- Thành viên HĐQT không chuyên trách : 01 người
- Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách : 02 người

### 2.3 Tiền lương, thù lao năm 2022 của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty

- Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách là: 5.019.840.000 đồng.

- Việc xác định tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Ban Kiểm soát năm 2022: Thực hiện theo quy định của Nhà nước (Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước) và quy định của Công ty.

- Kế hoạch thù lao năm 2022 của HĐQT, Ban Kiểm soát, Người quản trị và Thư ký Công ty

1. Thành viên HĐQT, NQT (không chuyên trách) : 3 triệu đồng/người/tháng
2. Thành viên Ban KS, thư ký (không chuyên trách) : 2 triệu đồng/người/tháng

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

Nơi nhận: *Chpnl*

- ĐHĐCĐ thường niên 2022;

- HĐQT; BKS;

- Lưu: VT, NQT.



**Lê Quang Minh**

Thừa Thiên Huế, ngày 15 tháng 06 năm 2022

## BÁO CÁO

### Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022

#### Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Thực hiện quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế (HueWACO), Nghị quyết số 390/NQ-HWS của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Hội đồng quản trị HueWACO (HĐQT) trân trọng báo cáo về kết quả hoạt động năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022 như sau:

#### I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021

##### 1.1. Nhân sự HĐQT

HĐQT Công ty hiện nay có 07 thành viên, gồm: Chủ tịch HĐQT, 01 thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, 03 thành viên kiêm Phó Tổng giám đốc, 01 thành viên kiêm Kế toán trưởng Công ty; cụ thể như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lê Quang Minh	Chủ tịch	24/12/2021	
2	Ông Trương Công Nam	Chủ tịch	01/01/2017	24/12/2021
3	Ông Trương Công Hân	Thành viên	01/01/2017	
4	Ông Trần Văn Thọ	Thành viên	01/01/2017	
5	Ông Dương Quý Dương	Thành viên	01/01/2017	
6	Ông Nguyễn Mạnh Tuấn	Thành viên	01/01/2017	
7	Ông Trương Minh Châu	Thành viên	01/01/2017	
8	Ông Vũ Anh Tuấn	Thành viên	01/01/2017	

HĐQT làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số, thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và quy định của pháp luật. Mỗi thành viên HĐQT được phân công quản lý, điều hành trực tiếp các lĩnh vực, bộ phận cụ thể theo Quy chế phân cấp quản lý, điều hành kế hoạch SXKD và Đầu tư của Công ty với trách nhiệm, quyền hạn rõ ràng; cùng với sự phối hợp, hoạt động có hiệu quả của Ban Kiểm soát

đã giúp HĐQT thực tốt chức năng giám sát, chỉ đạo hoạt động SXKD đối với Ban Tổng giám đốc (TGD) và bộ máy quản lý trong việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty.

## **1.2. Công tác chỉ đạo thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021**

Mặc dù năm 2021 gặp nhiều khó khăn, bất lợi do tình trạng biến đổi khí hậu gây nên các hiện tượng thời tiết cực đoan, hạn hán làm thiếu hụt nguồn nước nghiêm trọng; tình hình dịch bệnh bùng phát mạnh trở lại, ảnh hưởng doanh thu nước do tiêu thụ khối KD-DV giảm mạnh. Tuy vậy, với sự thống nhất, nỗ lực và quyết tâm cao trong toàn hệ thống, HĐQT đã làm tốt vai trò lãnh chỉ đạo, định hướng đúng đắn các kế hoạch, chiến lược giúp Công ty vượt qua mọi khó khăn, thực hiện thắng lợi các Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021, hoàn thành “mục tiêu kép” vừa phòng chống dịch bệnh vừa thúc đẩy sản xuất kinh doanh, với những kết quả nổi bật như sau:

SLN thương phẩm đạt 56,13 triệu m<sup>3</sup>, tăng 3,18% (tăng 1,74 triệu m<sup>3</sup>);

Tổng doanh thu đạt 599,13 tỷ đồng, tăng 4,86% (tăng 25,44 tỷ đồng);

Lợi nhuận sau thuế đạt 101,3 tỷ đồng, tăng 6,03% so (tăng 5,77 tỷ đồng) so với năm 2021.

Đến hết năm 2021, Công ty đã cấp nước an toàn cho 291.147 đầu nôi (1,154 triệu người) đạt 94,52% dân số toàn tỉnh (đô thị đạt 98,38% và nông thôn đạt 90,79%), đưa nước sạch đến với khu vực nông thôn, miền núi, bãi ngang, các vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn của tỉnh; thể hiện tính nhân văn cao cả và ý nghĩa chính trị xã hội hết sức sâu sắc trong hoạt động cung cấp nước sạch, giúp giảm bệnh tật - nâng cao chất lượng cuộc sống cộng đồng, đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Để đạt được những kết quả trên, HĐQT Công ty đã triển khai quyết liệt, đồng bộ nhiều giải pháp để vừa đảm bảo thực hiện nhiệm vụ cấp nước, vừa nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty cổ phần, cụ thể:

- Thực hiện Dự án nhà máy xử lý nước sạch (NMN) Vạn Niên công suất 120.000 m<sup>3</sup>/ngày: giai đoạn 1 công suất 60.000m<sup>3</sup>/ngày thực hiện đạt 90% hạng mục các công trình trạm bơm, bể lắng, bể lọc.

- Thực hiện 12 Dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2017-2020, trong năm thi công 76,0km D40-225 (đạt lũy kế 227,8km /241,7km ~94,3%); lắp đặt nước và tăng áp lực nước 46 xã. Trong đó thực hiện Dự án NMN Thượng Long công suất 2.000m<sup>3</sup>/ngày đêm và mạng lưới cấp nước sạch D50-D225 các xã Thượng Long, Thượng Quảng, Hương Xuân.

- Chú trọng công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực, tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa, quản lý tài sản. Năm 2021, tổ chức hội thảo “Số hóa, hướng đến chuyển đổi số toàn diện” và HueWACO là đơn vị đầu tiên trong ngành nước áp dụng hợp đồng điện tử Econtract.

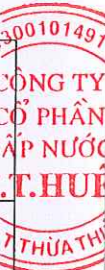
- Tiếp tục thực hiện các giải pháp phân cấp, phân quyền đồng bộ; áp dụng Kaizen – 5S, PDCA, KPI để nâng cao hiệu quả công tác quản lý; đẩy mạnh các giải pháp nâng cao năng suất lao động; tăng cường công tác khoán, quản trị chi phí và trả lương theo hiệu quả công việc; Đẩy mạnh hoạt động chuyển giao khoa học công nghệ và mở rộng kinh doanh các lĩnh vực Công ty có lợi thế.

### 1.3. Hoạt động của HĐQT trong năm 2021

Trong năm 2021, HĐQT đã chủ trì và tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên và bất thường năm 2021, giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, chính xác theo đúng quy định.

- Các cuộc họp trong năm 2021 của HĐQT:

ST T	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Lê Quang Minh	CT HĐQT	24/12/2021	1/1	100%	Được bầu làm TV HĐQT theo NQ số 779/NQ-HWS ngày 24/12/2021
2	Ông Trương Công Nam	CT HĐQT	01/01/2017 - 24/12/2021	3/3	100%	Miễn nhiệm theo NQ số 776/NQ-HWS ngày 24/12/2021
3	Ông Trương Công Hân	TV HĐQT	01/01/2017	4/4	100%	
4	Ông Vũ Anh Tuấn	TV HĐQT	01/01/2017	4/4	100%	Ủy quyền cho bằng văn bản cho ông Ngô Đức Vũ tham dự và lấy ý kiến bằng văn bản
5	Ông Trần Văn Thọ	TV HĐQT	01/01/2017	4/4	100%	
6	Ông Dương Quý Dương	TV HĐQT	01/01/2017	4/4	100%	



ST T	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
7	Ông Nguyễn Mạnh Tuấn	TV HĐQT	01/01/2017	4/4	100%	
8	Ông Trương Minh Châu	TV HĐQT	01/01/2017	4/4	100%	

- Các Nghị quyết/Quyết định trong năm 2021 của HĐQT:

ST T	Số Nghị quyết/ Quyết định	Thời gian	Nội dung
1	158/NQ-HĐQT	30/03/2021	Thông qua nội dung họp HĐQT Quý I-2021
2	252/NQ-HĐQT	22/05/2021	V/v hủy danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông năm 2021 lập ngày 19/04/2021; Phê duyệt ngày đăng ký cuối cùng và gia hạn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
3	588/NQ-HĐQT	16/09/2021	Đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành SXKD Quý III/2021 và kế hoạch SXKD Quý IV/2021
4	685/NQ-HWS	09/11/2021	V/v triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021
5	788/NQ-HĐQT	24/12/2021	Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

### 1.5. Kết quả giám sát thực hiện 2021 của HĐQT đối với Ban TGD

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty, Hội đồng quản trị đã hoàn thành chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với Ban TGD trong quá trình triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT:

#### - Những điểm đã làm tốt:

Năm 2021, Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực và quyết liệt điều hành mọi mặt hoạt động của Công ty, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ và thực hiện tốt các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT ban hành. Với các chỉ tiêu đạt được, HĐQT đánh giá Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm tài chính 2021, nổi bật là:

- + Mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức do dịch bệnh Covid-19, hoạt động SXKD tăng trưởng ổn định, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực.
- + Các chỉ tiêu về SXKD đều vượt mức kế hoạch. Các chỉ số tài chính tốt, vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển.
- + Đảm bảo thu nhập và đời sống người lao động.
- + Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước theo quy định, chính sách điều

*Nguyễn Mạnh Tuấn*



hành minh bạch có sự phân công, phân cấp rõ ràng trong bộ máy; quan tâm và thực hiện trách nhiệm với cộng đồng.

**- Tồn tại hạn chế:**

Bên cạnh những kết quả nổi bật trong việc quản lý điều hành, thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, việc chỉ đạo điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc vẫn còn có một số tồn tại hạn chế cần khắc phục như sau:

+ Chưa phân công cụ thể nhiệm vụ của thành viên HĐQT trong việc giám sát hoạt động của Ban điều hành;

+ Chưa tạo điều kiện để Ban điều hành thực sự chủ động trong một số lĩnh vực được phân công phụ trách. Sự phối hợp giữa các phòng ban, bộ phận trong việc thực hiện nhiệm vụ chung vẫn còn hạn chế.

+ Chậm phát hiện và chỉ đạo khắc phục một số thiếu sót đã nêu tại Báo cáo số 426/BC-HWS ngày 07/06/2022

**1.6. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT**

Căn cứ hướng dẫn Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện chế độ thù lao đối với thành viên HĐQT là: 5 triệu đồng/người/tháng.

**II. ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH NĂM 2022**

1. Hoạt động của HĐQT thực hiện theo định hướng phát triển với **3 mục tiêu đột phá**; chỉ đạo, giám sát Ban điều hành tập trung triển khai **5 giải pháp trọng tâm** đảm bảo tôn chỉ hoạt động của HueWACO là làm việc theo **Kế hoạch**, giải quyết công việc theo **quy trình**, điều hành theo **quy chế, quy định** và **định mức** kinh tế kỹ thuật; trong đó:

1.1 Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên HĐQT; đảm bảo thực hiện Điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật.

1.2 Chỉ đạo việc hoàn thiện tái cơ cấu tổ chức, bộ máy; hoàn thiện các quy chế, quy định do HĐQT ban hành; chỉ đạo rà soát, ban hành các văn bản định mức kinh tế kỹ thuật, sổ tay vận hành, ... thuộc thẩm quyền của Ban Tổng Giám đốc.

1.3 Giám sát, định hướng, chỉ đạo Ban Điều hành tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đã thông qua.

1.4 Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kế hoạch trung hạn 2022-2026 và trình ĐHĐCĐ định hướng chiến lược đến năm 2030.

1.5 Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm 06 tháng cuối năm 2022; chuẩn bị xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.



## 2. Các chương trình hoạt động cụ thể như sau:

2.1 Giám sát hoạt động sản xuất nước, đảm bảo CNAT, liên tục, áp lực nước; đảm bảo tỷ lệ cấp nước đến cuối năm đạt 96% dân số toàn Tỉnh.

2.2 Giám sát đẩy mạnh các hoạt động kinh doanh từ tiềm năng, thế mạnh của HueWACO, vận hành Trung tâm Kinh doanh và Dịch vụ khách hàng; Đảm bảo tỷ lệ tăng doanh thu, tiết kiệm chi phí gắn với công tác khoán.

2.3 Giám sát hoạt động đổi mới Dự án và XD/CB tại Công ty, đưa vào hoạt động Nhà máy Vạn Niên 3 (giai đoạn 1: 60.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm); Nhà máy Thượng Long; triển khai xây dựng nhà máy Lộc Thủy (giai đoạn 1: 11.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm); Trung tâm vận hành tự động toàn Công ty.

2.4 Giám sát việc tiếp tục tái cơ cấu; tổ chức thực hiện đúng quy chế, quy định ban hành.

2.5 Khắc phục, từng bước xử lý những thiếu sót chuyển tiếp từ năm 2021 đảm bảo đúng quy định của pháp luật và các quy chế của HueWACO;

2.6 Giám sát đảm bảo quyền lợi của người lao động, cổ đông Công ty; các quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão, ...

2.7 Phê duyệt, giám sát việc tổ chức thực hiện các Kế hoạch của HĐQT, Chủ tịch HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty;

2.8 Giám sát các giao dịch nội bộ, của người có liên quan theo quy định;

2.9 Tổ chức cuộc họp HĐQT theo quy định.

Trên đây là báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ trong năm 2022.

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Quang Minh**

Số: 451/TTr-HWS

Thừa Thiên Huế, ngày 15 tháng 6 năm 2022

### TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Công văn số 5564/UBND-TH ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thống nhất các nội dung để Người đại diện phần vốn nhà nước có ý kiến tại Đại hội cổ đông thường niên 2022;

Căn cứ thực tiễn quá trình quản trị, điều hành Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông thường niên 2022 xem xét, sửa đổi một số nội dung của Điều lệ, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, cụ thể:

#### 1. Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ:

Điều lệ tổ chức và hoạt động của HueWACO hiện hành được Đại hội cổ đông thường niên 2021 thông qua. Tuy nhiên qua quá trình áp dụng còn một số nội dung chưa phù hợp với thực tiễn; chưa áp dụng đúng Điều lệ Mẫu theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (gọi tắt là Thông tư số 116/2020/TT-BTC); Do vậy đề nghị bổ sung, sửa đổi phù hợp với tình hình hiện nay; bao gồm một số nội dung chính:

a) Bỏ quy định phải bỏ phiếu kín trong việc bầu Chủ tịch HĐQT HueWACO; việc tổ chức họp trực tuyến và kết hợp giữa trực tuyến và trực tiếp.

Mặt khác, hiện nay theo quy định tại Luật Chứng khoán, đối với HueWACO (Công ty cổ phần đại chúng) phải có ít nhất 1/3 thành viên HĐQT (03 thành viên) không tham gia Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc và KTT); đồng thời với việc bố trí lại nhân sự quản lý Công ty cho phù hợp; đề nghị bổ sung chức danh Phó Chủ tịch HĐQT không tham gia Ban Điều hành, việc này là phù hợp

quy định (trong ngành nước có Công ty CP cấp nước Hải Dương, Công ty CP cấp nước Đà Nẵng, Công ty CP cấp nước Hải Phòng, ... những Công ty lớn có quy mô tương tự HueWACO đang áp dụng).

b) Về việc bổ sung một số ngành nghề nhằm phát huy lợi thế cạnh tranh của HueWACO; bao gồm: Kinh doanh Đại lý bảo hiểm (tận dụng thời gian rảnh của lao động phổ thông ghi đồng hồ nước không bố trí được việc khác phù hợp); Cho thuê lại lao động (Đối với các lao động có tay nghề, chuyên môn kỹ thuật của Công ty); Xuất nhập khẩu vật tư, máy móc thiết bị, công nghệ chuyên ngành cấp thoát nước; Dịch vụ xét nghiệm chất lượng nước (Do Phòng thí nghiệm HueWACO đã được cấp chứng nhận ISO 17025 để thực hiện nhiệm vụ này theo quy định).

c) Về trao thẩm quyền rõ thêm cho HĐQT HueWACO để xử lý những trường hợp sự cố, đột xuất, ngoài kế hoạch (chưa quy định cụ thể tại Điều lệ); đảm bảo tính cấp thời, cần thiết (như thẩm quyền miễn giảm tiền nước Chân Mây Lăng Cô, xử lý trường hợp không sử dụng nước theo cam kết có giá trị lớn như Laguna, ...); giao Chủ tịch HĐQT HueWACO phê duyệt Kế hoạch tổ chức triển khai Kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (đảm bảo làm việc theo Kế hoạch) để Ban Tổng Giám đốc điều hành theo định hướng chung; và một số nội dung khác.

Chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm.

## **2. Sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát HueWACO:**

Các Quy chế này đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty thông qua; tuy nhiên qua rà soát cần điều chỉnh một số nội dung để đảm bảo bám sát các văn bản Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC; đồng thời với đề xuất điều chỉnh bổ sung, sửa đổi một số nội dung của Điều lệ nêu trên nên các quy chế này cần được điều chỉnh bổ sung tương ứng phù hợp.

Chi tiết tại Phụ lục 2, 3, 4 đính kèm.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:  
- Như trên;  
- Lưu: VT, NQT Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Lê Quang Minh**

Số: 458 / BC-BKS

Thành phố Huế, ngày 15 tháng 6 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 của Công ty Cổ Phần Cấp nước Thừa Thiên Huế.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 các nội dung chính như sau:

**I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD CÔNG TY NĂM 2021 :**

**1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:**

T T	Diễn giải	Kế hoạch 2021	Năm 2021	Năm 2020	So sánh		Đạt KH
					(+/-)	%	
1	Nước thương phẩm (Tr.m3)	55,80	56,13	54,39	1,74	3,19%	101%
2	Tổng doanh thu + thu nhập khác (Tỷ đồng)	554,64	599,13	573,69	25,44	4,43%	106%
3	Tổng tài sản (Tỷ đồng)	2.119,4	1.912,34	1.942,91	(30,57)	-1,57%	90%
4	Lợi nhuận sau thuế (Tỷ đồng)	95,22	101,30	95,53	5,76	6,03%	106%
5	Lợi nhuận để trả cổ tức (Tỷ.đ)	87,38	74,28	76,46	(2,18)	-2,86%	85%
6	Tỷ lệ trả cổ tức (%)	10,0%	8,50%	8,75%	-0,25%	-2,86%	85%

Trong năm 2021, Công ty đã hoàn thành 100% các Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021, với các kết quả nổi bật như sau:

- Nước thương phẩm năm 2021: 56,13 triệu m<sup>3</sup>, tăng 1,74 triệu m<sup>3</sup> (▲3,19%) so với năm 2020, hoàn thành 101% KH.



*Handwritten signature*

- Tổng doanh thu năm 2021: 599,13 tỷ đồng tăng 25,44 tỷ đồng (▲4,43%) so với năm 2020, hoàn thành 90% KH.

- Tổng tài sản của Công ty giảm 30,57 tỷ đồng (▼1,57%) so với năm 2020, hoàn thành 90% KH.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2021: 101,3 tỷ đồng, tăng 5,76 tỷ đồng (▲6,03%) so với năm 2020, hoàn thành 106% KH.

- Tỷ lệ trả cổ tức năm 2021: 8,5%, giảm 0,25% so với cổ tức năm 2020 do Công ty đang xây dựng Nhà máy nước Vạn Niên công suất 120.000 m<sup>3</sup>/ ngày và để trích quỹ đầu tư phát triển để đầu tư các CT XDCB trong giai đoạn 2022-2026.

## 2. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2021:

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, các chỉ tiêu cơ bản về tài chính phản ánh như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn ( TSNH/Nợ ngắn hạn)	1,06	1,296	(lần)
- Hệ số thanh toán nhanh ( TSNH-hàng tồn kho /Nợ ngắn hạn)	0,74	1,06	(lần)
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
- Hệ số Nợ / Tổng tài sản	48,64%	50,11%	
- Hệ số Nợ / Vốn CSH	106,17%	111,14%	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
- Vòng quay hàng tồn kho	8,44	7,26	(lần)
- Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	0,31	0,29	(lần)
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
- Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	17,27%	17,16%	
- Lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH (ROE)	11,56%	10,91%	
- Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	5,30%	4,92%	

\* Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán: Hệ số thanh toán ngắn hạn và Hệ số thanh toán nhanh đều lớn hơn 1. Chứng tỏ khả năng thanh toán ngắn hạn của Công ty trong tình trạng tốt.

\* Hệ số nợ của Công ty trong năm 2021 giảm do Công ty đã kết thúc giải ngân dự án ADB của ngân hàng Phát triển Châu Á nhằm mở rộng hệ thống cấp nước trên toàn Tỉnh.

\* Chỉ số vòng quay hàng tồn kho tăng từ 7,26 lần (năm 2020) lên 8,44 lần (năm 2021) cho thấy công tác quản trị số dư hàng tồn kho đã được tối ưu so với năm 2020, tăng hiệu quả sử dụng vốn lưu động. Vòng quay sử dụng tổng tài sản (DT thuần/TS bình quân): 0,31 lần – Công ty đã sử dụng có hiệu quả tài sản trong hoạt động SXKD.

\* Chỉ tiêu về khả năng sinh lời như ROE<sub>2021</sub>: 11,56% (Năm 2020: 10,91%); ROA<sub>2021</sub>: 5,3% (Năm 2020: 4,92%) đều tăng.

## II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CÔNG TY:

Qua quá trình hoạt động giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, Ban TGD Công ty trong năm 2021 phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Điều lệ của Công ty, cụ thể:

- Năm 2021 tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty ổn định, đảm bảo tốc độ tăng trưởng mọi mặt so với cùng kỳ, hoạt động của Công ty tuân thủ pháp luật, đúng định hướng nghị quyết đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

- Triển khai thi công các dự án: NMN Vạn Niên công suất 120.000 m<sup>3</sup>/ngđ ( giai đoạn 1: 60.000 m<sup>3</sup>/ngđ), xây dựng Nhà máy nước sạch Thượng Long công suất 2.000m<sup>3</sup>/ngày đêm cấp nước cho 5 xã vùng trên huyện Nam Đông.

- Công ty đã thực hiện chính sách miễn và giảm tiền nước cho hộ nghèo, cận nghèo, vùng cách ly, khu cách ly tập trung do ảnh hưởng của dịch covid từ tháng 10 đến tháng 12/2021 là 84.635 m<sup>3</sup>, tương ứng 1,16 tỷ đồng.

- Công ty cũng đã tuân thủ các quy định hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

### 1. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc:

#### \* Kết quả đạt được:

- Trong năm 2021 Hội đồng quản trị đã triệu tập chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông năm 2020 vào tháng 6/2021 và Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 24/12/2021 bầu Ông Lê Quang Minh giữ chức Chủ tịch hội đồng quản trị thay Ông Trương Công Nam nghỉ hưu theo chế độ.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức họp định kỳ theo đúng điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị thực hiện chức năng quản trị, giám sát và định hướng hoạt động của Công ty. Phân công công việc cụ thể cho từng thành viên trong HĐQT theo từng lĩnh vực để chỉ đạo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 . Đảm bảo Công ty kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn.



*Handwritten signature*

- Thông qua các cuộc họp giao ban hằng tháng, HĐQT, Ban TGDĐ đã thực hiện tốt vai trò lãnh chỉ đạo, định hướng đúng đắn các kế hoạch, chiến lược giúp Công ty vượt qua mọi khó khăn và đạt những kết quả đáng khích lệ trong bối cảnh bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

- Trong năm 2021 dưới sự chỉ đạo của HĐQT Công ty, Tổng giám đốc đã tổ chức triển khai, điều hành theo đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Quy chế phân cấp, điều hành và quản lý kế hoạch sản xuất kinh doanh – đầu tư của Công ty.

- Tổng giám đốc bám sát Nghị quyết, các quyết định của Chủ tịch HĐQT đã điều hành đưa ra các chính sách kịp thời đảm bảo mục tiêu cấp nước an toàn và an ninh nước.

**\* Tồn tại, hạn chế:**

Bên cạnh những kết quả đạt được trong việc quản lý điều hành, thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, việc chỉ đạo điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc vẫn còn có một số tồn tại hạn chế cần khắc phục như sau:

- Chưa phân công cụ thể nhiệm vụ của thành viên HĐQT trong việc giám sát hoạt động của Ban điều hành;

- Chưa tạo điều kiện để Ban điều hành thực sự chủ động trong một số lĩnh vực được phân công phụ trách. Sự phối hợp giữa các phòng ban, bộ phận trong việc thực hiện nhiệm vụ chung vẫn còn hạn chế.

- Chậm phát hiện và chỉ đạo khắc phục một số thiếu sót đã nêu tại Báo cáo số 426 /BC-HWS ngày 7/6/2022.

**2. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Trong năm 2021, các thành viên Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao. Cụ thể:

- Tổ chức họp định kỳ để triển khai, phân công, đánh giá kết quả thực hiện công việc của Ban kiểm soát.

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc theo Quy định của pháp luật và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Tham gia các cuộc họp giao ban, sơ kết để nắm bắt thông tin, tình hình hoạt động của Công ty làm cơ sở cho việc giám sát. Đồng thời, có báo cáo đánh giá tình hình SXKD, dòng tiền và kiến nghị độc lập lên HĐQT, Ban giám đốc của Công ty.

- Kiểm tra giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.



- Tham gia đề xuất việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

- Thẩm định các báo cáo tài chính quý, 6 tháng và năm của Công ty. Ban kiểm soát đánh giá BCTC năm 2021 như sau:

+ BCTC năm 2021 của Công ty cổ phần cấp nước Thừa Thiên Huế được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học Hồ Chí Minh tại Đà Nẵng, BCTC của kiểm toán độc lập chấp thuận toàn phần BCTC của Công ty.

+ Qua quá trình kiểm soát BCTC năm 2021, BCTC phản ánh trung thực, hợp lý, phù hợp với chuẩn mực kế toán doanh nghiệp Việt Nam và không có sai sót trọng yếu.

- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ và bất thường trên trang web của UBCK nhà nước; Sở GD&ĐT Hà Nội theo quy định tại Thông tư số 96/2020TT-BTC về công bố thông tin trên sàn chứng khoán.

- Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc đã phối hợp chặt chẽ và luôn tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.

- Trong năm 2021, Ban kiểm soát thiếu sót trong công tác giám sát liên quan đến các tồn tại đã nêu tại Báo cáo số 426/BC-HWS ngày 7/6/2022.

### III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022:

- Trong năm 2022, BKS tiếp tục kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động điều hành của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Thẩm định BCTC Quý, 6 tháng, năm 2022 của Công ty.

- Giám sát, đánh giá thực trạng hoạt động kinh doanh, thực trạng tài chính của công ty: tình hình đầu tư, vay vốn, giải ngân đầu tư dự án NMN Vạn Niên, khả năng thanh toán của Công ty.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát.

- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022 và tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty.

- Giám sát hoạt động công bố thông tin định kỳ và bất thường của Công ty.

- Giám sát việc khắc phục các thiếu sót của nhiệm kỳ 2017-2021 đã nêu tại Báo cáo số 426/BC-HWS ngày 7/6/2022.

- Kiểm tra các đề xuất từ phía các cổ đông tới BKS (nếu có).

- Thực hiện các công việc khác quy định tại Điều lệ, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, các quy chế nội bộ của Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan.

### IV. KIẾN NGHỊ:

- Cùng với những kết quả đạt được trong năm 2021, Ban kiểm soát xin kiến

ngợi một số vấn đề thực hiện trong năm 2022 như sau:

- Hiện nay, mặc dù đại dịch Covid-19 đã dần ổn định, tuy nhiên dư âm của nó vẫn còn ảnh hưởng đến tình hình kinh tế toàn cầu trong năm 2022. Hội đồng quản trị tiếp tục đổi mới bằng cách đẩy mạnh quản trị rủi ro, tiếp tục đổi mới bằng cách ứng dụng công nghệ 4.0 trong quản lý, ứng dụng khoa học công nghệ, chú trọng đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2022 và tạo đà cho sự phát triển giai đoạn 2022-2026.

- Sớm hoàn thành giai đoạn 1 dự án nhà máy xử lý nước sạch Vạn Niên công suất 120.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm ( giai đoạn 1) theo đúng tiến độ đảm bảo cấp nước an toàn, an ninh nước sạch trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đảm bảo cấp nước đạt 96% năm 2022.

- Đẩy mạnh việc ban hành các quy chế, quy định, định mức KTKT, giám sát việc tuân thủ và ban hành đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về việc tình hình hoạt động năm 2021; phương hướng nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2022. Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội cổ đông.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Liên Ngọc**

Số: 459/TTr-BKS

Thừa Thiên Huế, ngày 15 tháng 6 năm 2022

## TỜ TRÌNH

(V/v Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022)

Kính trình: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần cấp nước TT-Huế**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019.
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần cấp nước Thừa Thiên Huế kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án lựa chọn các công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty là:

1. Công ty TNHH PWC (Việt Nam)
2. Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam)
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES)

Các công ty kiểm toán trên hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và nằm trong danh sách các Công ty kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 và được cung cấp dịch vụ kiểm toán cho các công ty niêm yết theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thương thảo chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**CẤP NƯỚC**  
**T.T.HUẾ**  
**TP. HUẾ - T. THỪA THIÊN HUẾ**

Nguyễn Thị Liên Ngọc

Số: 464/NQ-HWS

Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 06 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**Về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THỪA THIÊN HUẾ**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật chứng khoán;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế;*

*Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế số 462/BB-HWS ngày 17 tháng 06 năm 2022;*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua danh sách ứng cử viên bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 (theo Tờ trình số 453/TTr-HWS ngày 15 tháng 06 năm 2022).

**Điều 2.** Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 gồm:

1. Ông Dương Quý Dương
2. Ông Trương Công Hân
3. Ông Trần Văn Thọ
4. Ông Vương Đình Nam
5. Ông Nguyễn Mạnh Tuấn
6. Ông Trịnh Kiên

**Điều 3.** Thông qua kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 gồm:



1. Bà Nguyễn Thị Liên Ngọc
2. Bà Trần Thị Bé
3. Bà Đào Thị Hoàng Oanh

**Điều 4.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát căn cứ quy định của pháp luật và Điều lệ công ty thực hiện các công việc tiếp theo để kiện toàn bộ máy của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành công ty.

**Điều 5.** Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận: *abymel*

- Như điều 5;
- UBND tỉnh;
- UBCKNN, VSD;
- HĐQT, BKS HueWACO;
- Website HueWACO;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**CHỦ TỊCH HĐQT  
Lê Quang Minh**



Số:465/NQ-HWS

Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 06 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**Về việc Bổ sung ngành nghề kinh doanh**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THỪA THIÊN HUẾ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 28/06/2021;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế số 462 /BB-HWS ngày 17 tháng 06 năm 2022;

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua bổ sung các ngành nghề kinh doanh sau:

- 1.1. Kinh doanh đại lý hảo hiểm;
- 1.2. Cho thuê lại lao động;
- 1.3. Xuất nhập khẩu: Vật tư, máy móc thiết bị, công nghệ chuyên ngành cấp thoát nước;
- 1.4. Dịch vụ xét nghiệm chất lượng nước.

**Điều 2.** Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT tiến hành các thủ tục liên quan về thay đổi chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch – Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ công ty.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận: *Chyner*

- Như điều 4;
- UBND tỉnh;
- Sở KHĐT tỉnh;
- HĐQT, BKS HueWACO;
- Website HueWACO;
- Lưu VT, Thư ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỌA**



**CHỦ TỊCH HĐQT**  
**Lê Quang Minh**

Số:462/BB-ĐHĐCĐ

Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 6 năm 2022

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Hôm nay, vào lúc 07h30' ngày 17/06/2022, tại trụ sở chính Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế ("**Công ty**"):

- Địa chỉ trụ sở chính: số 103 Bùi Thị Xuân, phường Phường Đúc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Mã số doanh nghiệp: 3300101491.

Diễn ra phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2022 Công ty để thảo luận và biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền.

**I. Thành phần tham dự:**

- Tham dự Đại hội có 29 cổ đông, sở hữu và nhận ủy quyền tương ứng với tổng số 85.444.896 cổ phần, chiếm tỷ lệ 97,78% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế.

- Như vậy, theo quy định tại Khoản 2, Điều 145, Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty đủ điều kiện tiến hành.

- Đại biểu khách mời: Ông Phan Quý Phương - Tỉnh ủy viên - Phó Chủ tịch UBND tỉnh cùng đại diện lãnh đạo các Sở ban ngành và các cơ quan thông tấn báo chí.

**II. Đại hội đã giới thiệu Đoàn chủ tịch, chỉ định Ban thư ký và bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu như sau:**

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội gồm:

- |  |           |
|--|-----------|
| - Ông: Lê Quang Minh, Chủ tịch Hội đồng quản trị | - Chủ tọa |
| - Ông: Trương Công Hân, Chức vụ: Thành viên HĐQT | - TGD     |
| - Ông: Dương Quý Dương, Chức vụ: Thành viên HĐQT | - PTGD    |

2. Ban thư ký gồm:

- |                         |              |
|-------------------------|--------------|
| - Bà Trương Nữ Như Ngọc | - Trưởng ban |
| - Ông Dương Văn Bình    | - thành viên |

3. Bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu với 100% đại biểu tán thành, không đại biểu nào không tán thành hoặc có ý kiến khác, gồm:

- |                        |              |
|------------------------|--------------|
| - Bà: Nguyễn Thị Vui   | - Trưởng ban |
| - Ông: Trương An Bình  | - Thành viên |
| - Ông: Nguyễn Hùng Hải | - Thành viên |
| - Ông: Phan Gia Nhật   | - Thành viên |



- Bà: Phan Thị Minh Tâm – Thành viên

### III. Chương trình và nội dung cuộc họp:

1. Đại hội đã thông qua chương trình họp (có chương trình kèm theo).
2. Đại hội đã thông qua Quy chế làm việc tại đại hội (có quy chế kèm theo).
3. Đại hội đã nghe ý kiến phát biểu chỉ đạo của Ông Phan Quý Phương - Phó Chủ tịch UBND tỉnh.
4. Đại hội đã nghe trình bày các báo cáo và tờ trình gồm:
  - 4.1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch năm 2022 do ông Trương Công Hân – Tổng giám đốc – Thành viên HĐQT trình bày (có tờ trình kèm theo).
  - 4.2. Tóm tắt Báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2021, kế hoạch tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2022 do ông Trương Minh Châu – Kế toán trưởng – Thành viên HĐQT trình bày (có tờ trình kèm theo).
  - 4.3. Báo cáo tình hình thực hiện chế độ thù lao của thành viên HĐQT, BKS, thư ký công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022 do ông Dương Quý Dương – Phó Tổng giám đốc – Thành viên HĐQT trình bày (có tờ trình kèm theo).
  - 4.4. Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022 do ông Trương Công Hân – Tổng giám đốc – Thành viên HĐQT trình bày (có báo cáo kèm theo).
  - 4.5. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát 2021; kế hoạch hoạt động năm 2022 và Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 do Bà Nguyễn Thị Liên Ngọc – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày (có báo cáo và tờ trình kèm theo).
  - 4.6. Tờ trình sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; Bổ sung ngành nghề kinh doanh do ông Dương Quý Dương trình bày (có tờ trình kèm theo).
  - 4.7. Báo cáo thiếu sót chuyển tiếp từ năm 2021 (có Báo cáo kèm theo).
5. Đại hội thảo luận các báo cáo, tờ trình và các nội dung liên quan.
6. Sau khi nghe trình bày và thảo luận các báo cáo và tờ trình tại Đại hội, Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua từng nội dung, chỉ tiêu như sau:



- 6.1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch năm 2022 (theo Tờ trình số 447/TTr-HWS ngày 15 tháng 06 năm 2022).
- Tổng số phiếu biểu quyết : 29 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
  - Số phiếu tán thành : 29 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
  - Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
  - Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
- 6.2. Báo cáo tóm tắt Báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2021, kế hoạch tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2022; (theo Báo cáo số 448/BC-HWS).
- Tổng số phiếu biểu quyết : 29 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
  - Số phiếu tán thành : 29 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
  - Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
  - Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
- 6.3. Báo cáo tình hình thực hiện chế độ thù lao của thành viên HĐQT, BKS, thư ký công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022 (theo Tờ trình số 449/TTr-HWS ngày 15 tháng 06 năm 2022).
- Tổng số phiếu biểu quyết : 29 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
  - Số phiếu tán thành : 29 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
  - Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
  - Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
- 6.4. Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022 (theo Báo cáo số 450/BC-HWS ngày 15 tháng 06 năm 2022).
- Tổng số phiếu biểu quyết : 29 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
  - Số phiếu tán thành : 29 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
  - Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
  - Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
- 6.5. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát 2021; kế hoạch hoạt động năm 2022 (theo Báo cáo số 458/BC-BKS ngày 17 tháng 06 năm 2022).
- Tổng số phiếu biểu quyết : 29 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
  - Số phiếu tán thành : 29 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
  - Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
  - Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
- 6.6. Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 (theo Tờ trình số 459/TT-BKS ngày xx tháng xx năm 2022).
- Tổng số phiếu biểu quyết : 29 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
  - Số phiếu tán thành : 29 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
  - Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
  - Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)



*Handwritten signature in blue ink.*

*Handwritten signature in blue ink.*

- 6.7. Tờ trình sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; (theo Tờ trình số 451/TT-HWS ngày 15 tháng 06 năm 2022).
- Tổng số phiếu biểu quyết : 29 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
  - Số phiếu tán thành : 29 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
  - Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
  - Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
- 6.8. Tờ trình Bổ sung ngành nghề kinh doanh (theo Tờ trình số 452/TT-HWS ngày 15 tháng 06 năm 2022).
- Tổng số phiếu biểu quyết : 29 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
  - Số phiếu tán thành : 29 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
  - Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
  - Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
- 6.9. Báo cáo các thiếu sót chuyển tiếp 2021 (theo Báo cáo số 426/BC-HWS ngày 07 tháng 06 năm 2022).
- Tổng số phiếu biểu quyết : 29 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
  - Số phiếu tán thành : 29 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
  - Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
  - Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
7. Đại hội đã thông qua Tờ trình và danh sách các ứng viên bầu làm thành viên HĐQT, BKS tại đại hội (theo Tờ trình số 453/TTr-HWS ngày 15/06/2022) với 100% đại biểu tán thành, không đại biểu nào không tán thành hoặc có ý kiến khác.
8. Đại hội đã thông qua Quy chế bầu cử tại Đại hội (có quy chế kèm theo).
9. Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Vui -Trưởng ban kiểm phiếu trình bày cách thức bầu cử tại Đại hội.
10. Sau khi nghe trình bày các tờ trình về nhân sự tại Đại hội, cách thức bầu cử Đại hội tiến hành bầu thành viên HĐQT và BKS (theo phương thức bầu dồn phiếu).
- Tổng số cổ phần được đại diện bởi các cổ đông dự họp: **85.444.896 cổ phần.**
  - Tổng số phiếu biểu quyết (trong việc biểu quyết để bầu thành viên HĐQT, BKS): **85.444.896** phiếu (Bằng số cổ phần nhân với số thành viên HĐQT, BKS được bầu)

*Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 (xếp theo thứ tự số phiếu bầu từ cao xuống thấp):*

STT	Thành viên HĐQT	Tỷ lệ phiếu bầu
1	Dương Quý Dương	134,6%
2	Trương Công Hân	96,78%

3	Trần Văn Thọ	96,73%
4	Vương Đình Nam	97,04%
5	Nguyễn Mạnh Tuấn	87,47%
6	Trịnh Kiên	87,38%

*Kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 (xếp theo thứ tự số phiếu bầu từ cao xuống thấp):*

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Tỷ lệ phiếu bầu(%)
1	Nguyễn Thị Liên Ngọc	118,64%
2	Trần Thị Bé	110,69%
3	Đào Thị Hoàng Oanh	70,67%

#### IV. Các vấn đề được thông qua

1. Dựa trên kết quả biểu quyết từng mục tại phần IV trên đây, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 đã thông qua các vấn đề sau đây:

STT	Nội dung được thông qua	Tỷ lệ biểu quyết (%)
1	Kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch năm 2022 (theo Tờ trình số 447/TTr-HWS ngày 15 tháng 06 năm 2022).	100%
2	Kết quả công tác tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2021, kế hoạch tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2022; (theo Báo cáo số 448/BC-HWS ngày 15 tháng 06 năm 2022).	100%
3	Chế độ thù lao của thành viên HĐQT, BKS, thư ký công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022 (theo Tờ trình số 449/TT-HWS ngày 15 tháng 06 năm 2022).	100%
4	Công tác quản trị năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022 (theo Báo cáo số 450/BC-HWS ngày 15 tháng 06 năm 2022).	100%
5	Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 (theo Báo cáo số 458/BC-BKS ngày 15 tháng 06 năm 2022).	100%
6	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 (theo Tờ trình số 459/TT-HWS ngày 15 tháng 06 năm 2022).	100%
7	Sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (theo Tờ trình số 451/TTr-HWS ngày 15 tháng 06 năm 2022).	100%
8	Bổ sung ngành nghề kinh doanh (theo Tờ trình số 452/TT-HWS ngày 15 tháng 06 năm 2022).	100%

9	Báo cáo các thiếu sót chuyên tiếp từ 2021( <i>theo Báo cáo số 426/BC-HWS ngày 07 tháng 06 năm 2022</i> )	100%
---	--	------

2. Trên cơ sở kết quả bầu cử nêu trên, căn cứ vào Quy chế làm việc tại Đại hội, Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS:

- Các thành viên Hội đồng quản trị được bầu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 gồm:

1. Ông Dương Quý Dương
2. Ông Trương Công Hân
3. Ông Trần Văn Thọ
4. Ông Vương Đình Nam
5. Ông Nguyễn Mạnh Tuấn
6. Ông Trịnh Kiên

- Các thành viên Ban kiểm soát được bầu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 gồm:

1. Bà Nguyễn Thị Liên Ngọc
2. Bà Trần Thị Bé
3. Bà Đào Thị Hoàng Oanh

#### V. Kết thúc cuộc họp

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế kết thúc vào lúc 11h30 cùng ngày.

Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản Đại hội và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Biên bản cuộc họp được lập thành 03 bản dùng để công bố thông tin và lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 theo đúng quy định.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 sẽ được lập thành văn bản; được công bố trên website của Công ty và được công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật./

**TM. Ban Thư ký**



**Trương Nữ Như Ngọc**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Lê Quang Minh**

**CHỦ TỊCH HĐQT**